

Một số ý kiến về lãnh đạo công tác giáo dục của tỉnh uỷ Ninh – Bình

NGUYỄN THANH

Bí thư tỉnh uỷ Ninh – Bình

Ninh – Bình là một tỉnh ở phía nam đồng bằng Bắc-bộ, có vùng ven biển, lại có vùng rừng núi, có vùng Thiên chúa giáo tập trung, lại có vùng dân tộc ít người. Ở cả hai vùng này, dưới thời đế quốc, phong kiến thống trị trước đây, chính sách nô dịch, kìm hãm của địch rất nham hiểm, nặng nề. Trong vùng đông giáo dân, nhà trường phụ thuộc vào nhà chung, trẻ em bị nhồi sọ thứ văn hoá lễ giáo phản động. Ở miền núi, hoàn toàn không có một lớp học. Do đó, trình độ văn hoá của nhân dân rất thấp. Đã thế, điều kiện đất đai lại rất phức tạp, cơ sở vật chất kỹ thuật hầu như không có gì, đời sống nhân dân rất khổ cực.

Sau khi miền Bắc được giải phóng, ngày từ năm 1955, cuộc đấu tranh chống giặc đói và giặc dốt đã trở thành một vấn đề gay gắt, cấp thiết đối với tỉnh Ninh – Bình chúng tôi. bước vào thời kỳ xây dựng kinh tế, chúng tôi phải phấn đấu tăng nhanh năng suất và sản lượng lúa, hoa màu và chăn nuôi, đồng thời phải phát triển mạnh cối và thuốc lá, xây dựng ngành công nghiệp vật liệu xây dựng cơ bản với quy mô lớn (khai thác đá và chế biến xi măng).

Tỉnh uỷ chúng tôi cho rằng: phải đưa nhanh khoa học kỹ thuật vào đông đảo quần chúng thì mới phục vụ tốt yêu cầu sản xuất phức tạp và mới mẻ đó. Muốn làm được như vậy, thì nhất thiết phải đẩy mạnh sự nghiệp giáo dục, nâng cao trình độ văn hoá của cán bộ, đảng viên và quần chúng. Tuy nhiên, khi giải quyết vấn đề cụ thể, chúng tôi cũng phải đấu tranh với nhau để tạo sự nhất trí trong Tỉnh uỷ. Ví dụ: khi thảo luận nhiệm vụ kế hoạch Nhà Nước của tỉnh, một số đồng chí không muốn nâng chi phí ngân sách giáo dục lên vì sợ ảnh hưởng tới hoạt động của những ngành sự nghiệp khác như y tế, văn hoá... Song thực tế phát triển giáo dục trong nhiều năm chúng tôi thấy rõ đầu tư cho ngành giáo dục

thật ra là đầu tư cho sản xuất, cho sản xuất mở rộng và đào tạo cán bộ dưới một hình thức khác. Nếu không có một trình độ văn hoá nhất định thì không những không thể tham gia một cách tích cực vào các ngành hoạt động của xã hội, mà cũng không thể tiêu thụ và áp dụng được khoa học kỹ thuật tiên tiến vào sản xuất.

Chúng tôi đã tổ chức cho *toàn đảng bộ học tập về đường lối, phương châm giáo dục của Đảng và nhiệm vụ phát triển giáo dục của địa phương*. Đến nay, có thể nói không một cấp uỷ trong địa phương nào coi đó là việc của ngành giáo dục như trước đây nữa. rất nhiều trường bị bom đạn của địch tàn phá, các cấp uỷ của chúng tôi đã kịp thời đến tận nơi xem xét và trực tiếp chỉ đạo việc xây dựng lại trường lớp, nhằm bảo đảm an toàn tuyệt đối cho học sinh và giáo viên, tiếp tục đẩy mạnh học tập.

Nhân dân cũng được phổ biến, học tập rộng rãi về đường lối giáo dục và mục tiêu đào tạo. Ngày nay, đồng bào hiểu rõ Đảng và Nhà Nước chủ trương mở trường để giáo dục, đào tạo những con người mới có đạo đức cách mạng, có văn hoá và có sức khoẻ để phục vụ tốt nhân dân và Tổ quốc, chứ không phải là chỉ để dạy chữ nghĩa. Do đó, đồng bào rất nhiệt tình tham gia xây dựng trường lớp, tự nhận việc làm phòng học sơ tán và hăm hào không những cho trường phổ thông, mẫu giáo, mà cho cả trường, lớp học bổ túc văn hoá, đồng thời còn thấy rõ trách nhiệm của mình phải cùng với nhà trường gánh vác sự nghiệp đào tạo, rèn luyện lớp người mới, tích cực tham gia vào việc giáo dục con em mình.

Do sự quan tâm đầy đủ của các cấp uỷ và nhân dân trong tỉnh, trong những năm qua nghiệp giáo dục của Ninh – bình đã được phát triển tương đối mạnh và đều. Ninh – bình là tỉnh đầu tiên của miền bắc đã thanh toán nạn mù chữ năm 1958, tiếp đó lại hoàn thành trước kỳ hạn một năm kế hoạch năm năm về *bổ túc văn hoá*. Nhiều cán bộ xã và hợp tác xã trước kia không biết chữ, nay đã có trình độ văn hoá cấp hai. Hiện nay, chúng tôi dành phần lớn lực lượng và ngân sách vào việc khẩn trương

giải quyết xong việc học văn hoá cấp một của một số cán bộ xã và hợp tác xã còn lại và văn hoá cấp hai đối với cán bộ xã và hợp tác xã theo quy mô lớn với hình thức tập trung. Đồng thời, chúng tôi vẫn tích cực thực hiện phổ cập văn hoá cho quần chúng lao động, nâng cao dần trình độ của họ lên lớp ba, lớp bốn, và khuyến khích thanh niên, cán bộ tỉnh, huyện học văn hoá cấp ba.

Giải quyết khẩn trương việc học tập cho người lớn, chúng tôi đồng thời hết sức chăm lo bảo đảm việc học tập cho trẻ em. Chúng tôi quyết tâm phát triển nhanh chóng các lớp mẫu giáo, bảo đảm ít nhất 90 % số cháu từ 3 đến 6 tuổi vào học; bằng mọi cách thoả mãn yêu cầu học tập văn hoá cấp một của tất cả trẻ em từ 7 tuổi. Hướng vào chủ trương thực hiện phổ cập văn hoá cấp hai cho thiếu niên, trong điều kiện hiện nay, bên cạnh hệ thống trường phổ thông chính quy, chúng tôi phát triển rộng các “trường đội”, thu nhận tất cả số em còn lại, không để em nào phải nghỉ học dù chỉ một năm. Hiện nay, chúng tôi đang cố gắng trong vài ba năm tới thực hiện phổ cập văn hoá cấp hai cho thiếu niên theo hệ thống trường phổ thông.

Giải quyết sự kết hợp giữa hệ thống phổ thông và hệ thống bổ túc văn hoá, ngay từ năm 1963, chúng tôi đã đưa trường phổ thông cấp hai về xã và sau đó đưa trường phổ thông cấp ba về từng khu vực ở huyện.

Ở vùng đồng bào theo đạo thiên chúa, giáo dục thực tiễn là một công cụ đặc lực và nhà trường là một cơ sở đấu tranh chính trị có điều kiện sớm thâm nhập vào quần chúng giáo dân. từ năm 1956, chúng tôi đã chọn lọc những giáo viên tốt nhất và giỏi nhất đưa về xây dựng trường lớp ở vùng này. Đến nay, ở năm xã ven biển, vùng đông giáo dân nhất trong tỉnh với tổng số trên 14 vạn người, chúng tôi đã mở năm trường phổ thông cấp một, ba trường phổ thông cấp hai, một trường bổ túc văn hoá cấp hai, một trường bổ túc văn hoá cấp hai tập trung để bồi dưỡng cán bộ

chủ chốt của xã và hợp tác xã, một trường văn hoá cấp hai thanh niên Thiên chúa giáo nhằm đào tạo lực lượng cán bộ mới cho địa phương.

Ở miền núi, tất cả các xã viên đều có trường phổ thông cấp một, đội ngũ giáo viên phần lớn là người địa phương được đào tạo ở trường sư phạm của tỉnh, trong năm xã có ba trường phổ thông cấp hai, một trường văn hoá cấp hai thanh niên dân tộc. Các em nhỏ học các trường phổ thông đều được miễn tiền học.

Hiện nay, số người lớn đi học bổ túc văn hoá thường xuyên chiếm 7% – 8% số dân trong tỉnh, trong đó quá nửa đang học bổ túc văn hoá cấp hai, số người học bổ túc văn hoá cấp ba. Số cháu học mẫu giáo bằng 10% số dân. Tổng số học sinh phổ thông chưa kể học sinh trường đội, đạt tỷ lệ 30% số dân. Bình quân hơn hai người dân có một người đi học.

Tỉnh uỷ chúng tôi cho rằng có đường lối, phương hướng, mục tiêu rồi chưa đủ, mà còn phải có đội ngũ giáo viên mạnh. Vì vậy, chúng tôi đặc biệt quan tâm đến việc đào tạo, bồi dưỡng anh chị em giáo viên. Trong nhiều năm nay, chúng tôi luôn giữ vững chỉ tiêu cao trong việc đào tạo ba loại giáo viên phổ thông, bổ túc văn hoá và mẫu giáo. Đối tượng tuyển vào trường sư phạm là *nữ* và là *đoàn viên thanh niên lao động*. Gần đây, chúng tôi lại suy nghĩ rất nhiều về phương hướng đào tạo giáo viên. Đảng ta yêu cầu nhà trường phải giáo dục toàn diện, nếu các trường sư phạm phải chỉ đào tạo giáo dục thành người biết dạy chữ, thì không những hiện nay mà cả sau này vẫn không thể có được sự giáo dục toàn diện.

Chúng tôi đã đề ra yêu cầu cho các nhà trường sư phạm của tỉnh là phải đào tạo cho địa phương đủ các loại giáo viên theo yêu cầu giáo dục toàn diện. Cụ thể là trong chương trình đào tạo giáo viên phải thêm các môn: thể dục, hát, vẽ, kỹ thuật nông nghiệp,... Theo hướng này, từ năm học 1969 – 1970, chúng tôi có thể cung cấp cho các trường phổ thông cấp một, cấp hai đủ giáo viên về tất cả các bộ môn. Đối với trường sư phạm

mẫu giáo, chúng tôi cũng yêu cầu đào tạo cho mỗi xã đều có giáo viên dạy giỏi, hát, múa và giáo viên biết phòng bệnh, chữa bệnh thông thường cho các cháu nhỏ.

Chúng tôi rất tin tưởng rằng thực hiện được phương hướng trên sẽ tạo ra sự chuyển biến về chất lượng của nhà trường.

Tỉnh uỷ chúng tôi quyết định là *phải ổn định nơi công tác của giáo viên*, chỉ điều động anh chị em trong những trường hợp thật cần thiết. Chủ trương này được các giáo viên, học sinh cùng đảng bộ và nhân dân địa phương rất hoan nghênh. Do được ổn định nơi công tác, thầy trò hiểu nhau kỹ hơn; giáo viên yên tâm gắn bó với giáo viên, quyết tâm xây dựng cơ sở vật chất kỹ thuật của nhà trường. anh chị em rất phấn khởi, vì được đảng bộ và nhân dân hiểu biết và thông cảm sâu sắc hơn. Trước đây, có giáo viên bốn năm liền là đối tượng kết nạp Đảng mà chưa được kết nạp vào Đảng, chỉ vì năm nào cũng bị điều động từ cơ sở này qua cơ sở khác. Khi điều động, chúng tôi chủ trương cố gắng chiếu cố nguyện vọng hợp lý của giáo viên. Đến nay, chúng tôi đã có đủ số giáo viên là người dân tộc ít người và người theo đại Thiên chúa, bảo đảm giáo viên phổ thông cấp một là người giáo viên. Có trường hợp hai vợ chồng đều là giáo viên thì được thu xếp cùng dạy một trường. Nữ giáo viên có con mọn được bố trí ở vùng an toàn hơn,...

Học sinh trong chế độ ta, nhất định sẽ trở thành những chiến sỹ cách mạng. Trong thời gian còn đi học, các em không chỉ **được giáo dục ở nhà trường, mà còn được giáo dục của đoàn thể chính trị và của gia đình**. Từ mấy năm nay, tỉnh chúng tôi chủ trương phát triển mạnh đội thiếu niên tiên phong, đồng thời hết sức chú trọng phát triển rộng rãi đội nhi đồng tháng tám ở trường học, nhằm bảo đảm cho tất cả các em nhỏ ngay từ đầu đến trường đã là thành viên của một đoàn thể chính trị phù hợp với lứa tuổi các em và phân đấu rèn luyện mình theo những mục tiêu chính trị nhất định.

Bên cạnh việc giáo dục của nhà trường và đoàn thể, hoạt động giáo dục của gia đình và xã hội cũng có tác dụng rất to lớn. Từ chỗ chủ yếu chăm lo việc xây dựng trường sở, nay nhân dân Ninh – bình đã thật sự tham gia giáo dục thế hệ trẻ. Ở khắp nơi trong tỉnh, nhân dân đã lập quy ước dạy dỗ con em, người lớn hứa hẹn nêu gương tốt cho các em. Ở nhiều nơi, đội sản xuất đã có những cuộc họp để nhận xét và góp ý về hạnh kiểm của từng học sinh. Chúng tôi đang chuẩn bị mở đợt vận động rộng rãi nhân dân xây dựng, giáo dục và phê bình trường học, tạo nền nếp sinh hoạt thường xuyên nhân dân “bình thầy” và “bình trò”.

Sự phối hợp giữa các môi trường giáo dục, trong đó nhà trường đóng vai trò trung tâm, đã thể hiện tốt ở chỗ mỗi em học sinh đều được nhận xét thống nhất giữa nhà trường và đoàn thể, gia đình cũng như ở đội sản xuất. Riêng việc đó cũng có tác dụng giáo dục to lớn đối với mỗi em.

Muốn bảo đảm nâng cao và thực hiện đầy đủ sự lãnh đạo của Đảng đối với trường học, phải có đảng viên và tổ chức Đảng ngay trong trường học phải được cấp uỷ đảng từ tỉnh, huyện đến xã quan tâm và tiến hành lãnh đạo chặt chẽ.

Trong suốt tám năm qua, đặc biệt từ năm 1960 đến năm 1965, chúng tôi đã tập trung chỉ đạo việc *phát triển và bồi dưỡng* đảng viên trong trường học. Trong thời kỳ kháng chiến chống thực dân Pháp, tổng số đảng viên trong toàn ngành giáo dục, kể cả ở ty giáo dục, mới có 94 đồng chí; đến năm 1960, có 202 đồng chí. Tuy vậy, vẫn không đủ để bố trí cho mỗi trường có một đảng viên. Đến năm 1965 đã có 27.7% giáo viên là đảng viên. Hiện nay, số lượng đảng viên trường học đạt 40.3% tổng số giáo viên.

Do số đảng viên trong ngành giáo dục tăng nhanh, năm 1963, chúng tôi đã có thể tiến lên một bước quan trọng về mặt tổ chức, bố trí đảng viên làm hiệu trưởng tất cả các trường phổ thông các cấp.

Sang năm 1965, đi đôi với việc thật sự tăng cường lực lượng đảng viên ở các chi bộ trường phổ thông cấp ba và trường sư phạm, tỉnh chúng tôi chủ trương thành lập rộng khắp chi bộ trường học ở tất cả các xã trong toàn tỉnh. Đến nay, các trường học phổ thông từ cấp một đến cấp ba của Ninh-bình đều đã có chi bộ riêng trực thuộc đảng bộ xã hoặc huyện.

Đối với sự nghiệp giáo dục, việc xây dựng được chi bộ trường học đã tạo ra một bước chuyển biến cơ bản về tính chất của nhà trường. Tuy nhiên, chi bộ trường học không thể phát huy đầy đủ vai trò lãnh đạo mọi mặt hoạt động của nhà trường, nếu không xác định đúng đắn vị trí và chức năng của mình, không thật sự đề cao vai trò lãnh đạo toàn diện và tuyệt đối của mình; nếu không ra sức xây dựng và củng cố vững mạnh các tổ chức chính trị trong nhà trường như công đoàn, đội thiếu niên, đoàn thanh niên; nếu bí thư chi bộ không phát huy được vai trò thủ trưởng chính trị của trường học.

Về sự lãnh đạo toàn diện của chi bộ trường học, chúng tôi xác định rõ: chi bộ trường học phải lãnh đạo tất cả các mặt công tác chính trị, tư tưởng, tổ chức và chuyên môn, lãnh đạo tất cả các tổ chức đoàn thể cũng như chính quyền trong nhà trường. Trên mỗi mặt công tác, kể cả công tác chuyên môn, chi bộ lãnh đạo *từ việc định ra phương hướng, chủ trương, đến việc vạch kế hoạch và việc lựa chọn những biện pháp chính, càng thảo luận sâu kỹ và có quyết định cụ thể càng tốt*. Khi tổ chức thực hiện, chính quyền địa phương và các đoàn thể quần chúng chủ động tiến hành, bí thư chi bộ kiểm tra theo dõi chung và trực tiếp làm công tác chính trị, tư tưởng, bảo đảm thực hiện các nghị quyết của chi bộ và cấp trên. Các cấp uỷ đã tăng cường chỉ đạo giúp các chi bộ phát huy vai trò lãnh đạo tập thể bàn bạc dân chủ, tạo thành một khối nhất trí vững chắc giữa chi uỷ và các tổ chức chuyên môn, các đoàn thể trong nhà trường.

Nhờ có nhận thức đúng và tinh thần trách nhiệm được nâng cao, trong những năm qua, các chi bộ trường học đã phát huy được vai trò

lãnh đạo toàn diện và đạt được kết quả tốt trong các mặt lãnh đạo công tác chuyên môn, công tác chính trị, lãnh đạo các đoàn thể quần chúng, chăm lo đời sống, tinh thần và vật chất của giáo viên và học sinh, và làm tốt công tác xây dựng Đảng.

Gần đây, để tiếp thêm sức cho các cấp uỷ Đảng chỉ đạo công tác xây dựng đảng trong ngành giáo dục, Ban thường vụ tỉnh uỷ chúng tôi đã có nghị quyết quy định rõ: có tỉnh, đảng đoàn ty giáo dục được phân công phụ trách một phần công tác xây dựng đảng trong trường học; ở huyện cũng thành lập đảng đoàn phòng giáo dục; ở xã, đồng chí bí thư chi bộ trường học được tách ra chuyên làm công tác xây dựng Đảng và được hưởng tất cả mọi chế độ như hiệu trưởng cùng cấp ở địa phương, do đó hiện nay, hầu hết các trường phổ thông cấp một và cấp hai đều có bí thư riêng.

Nhìn chung, tỉnh uỷ chúng tôi đã quan tâm nhiều đến việc lãnh đạo sự nghiệp giáo dục. Tuy đã đạt được một số kết quả, song mới chỉ là bước đầu. Mâu thuẫn lớn nhất trong ngành giáo dục của tỉnh chúng tôi hiện nay là : chưa có sự cân đối giữa yêu cầu và khả năng, giữa số lượng và chất lượng, giữa mục tiêu đào tạo rất cao và trình độ còn bị hạn chế của giáo viên.

Trên cơ sở toàn đảng và nhân dân tỉnh chúng tôi học tập và thấm nhuần sâu sắc lời dạy của Hồ Chủ Tịch nhân dịp khai giảng năm học mới vừa qua, chúng tôi sẽ tăng cường trách nhiệm, chỉ đạo tốt hơn nữa công tác xây dựng Đảng và các tổ chức chính trị trong trường học, chăm lo phát triển và nâng cao đội ngũ giáo viên, tăng cường cơ sở vật chất của nhà trường nhằm đưa sự nghiệp giáo dục của tỉnh Ninh – bình tiến lên mạnh mẽ, toàn diện hơn nữa.